

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày: 09 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Khắc Hoàng; bà Trương Thị Lệ Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Minh Hiền, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32/2023/HS-PT ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn C;** sinh ngày 20/6/2005; sinh quán: xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Hiện đang là học sinh; trình độ học vấn: Đang học lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1988 (chị gái bị cáo C); địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị Ngọc T - Luật sư, Công ty luật TNHH Mai Sen; địa chỉ: 363 Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- **Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966 và ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

Vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI D V U Á N

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm thì nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/9/2022 Nguyễn Văn C, sinh năm 2005, trú tại thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đi hái chè cùng mẹ là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965 thì có nghe bà D kể về việc anh Trần Quốc V, sinh năm 1985, trú cùng thôn trả số tiền mua cây keo là 70.000.000đ cho gia đình bà D, số tiền đó bà D cất ở tủ quần áo làm bằng nhôm kính tại phòng khách gia đình. Do đang vay tiền trên mạng chưa có trả và cần tiền tiêu xài cá nhân nên C nảy sinh ý định lấy trộm số tiền nói trên của cha mẹ. Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 06/9/2022, khi cha mẹ đang đi làm vườn phía sau nhà thì C lấy chiếc tua vít để ở cửa sổ phòng ngủ rồi đi lại tủ quần áo mở các ốc vít tại vách ngăn phía trên tủ nơi bà D cất tiền, rồi mở phần vách ngăn để lục soát, tìm kiếm. Sau khi mở tủ, C phát hiện có hai cọc tiền được bọc trong áo len màu vàng nên lấy tiền ra để giữa sàn nhà, rồi nhét chiếc áo len lại trong tủ. Sau đó, C lấy tua vít vặn lại như ban đầu. Sau khi lấy trộm được tiền, C cất dấu vào trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 38H1 - 258.22, còn chiếc tua vít C bỏ phía dưới tủ. C điều khiển xe mô tô nói trên đi ra khu vực điểm mua chè ở thôn Tiên Phong, xã S để cân chè, sau đó đến khu vực đường Nam Ngàn Phố thuộc địa phận thị trấn Tây Sơn và kiểm đếm số tiền lấy trộm được 70.000.000đ, bao gồm 132 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 20 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. Sau đó C điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng điện thoại di động “Cường Mobile” ở thị trấn T thì gặp chị Nguyễn Thị Thanh S, sinh năm 1999, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Tây Sơn, huyện H, tại đây C nhờ chị S chuyển số tiền 30.000.000đ vào số tài khoản Ngân hàng MB Bank: 0862997306 của C rồi đưa tiền mặt cùng 20.000đ tiền phí cho chị Sang. Tiếp đó, C điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại của anh Phan Đức Nhân, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn T, huyện H, nhờ anh Nhân chuyển số tiền 39.500.000đ vào tài khoản Ngân hàng MB Bank: 0862997306 của C, rồi C đưa tiền mặt cho anh N cùng 100.000đ là phí chuyển tiền. Sau khi nhờ được người chuyển tiền vào tài khoản của mình, C đã dùng tài khoản Ngân hàng MB Bank (App MB Bank được cài trong điện thoại của C) chuyển vào số tài khoản 100875844613 Ngân hàng Công thương Việt Nam (Viettin Bank), chủ tài khoản là Nguyễn Thanh R số tiền 69.500.000đ để trả nợ, số tiền 500.000đ còn lại C tiêu xài cá nhân hết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bồi thường dân sự.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 bộ luật Hình sự. Điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 31/01/2023 bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C vẫn giữ nguyên nội D kháng cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình, tuổi đời bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo; luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, sửa chữa, tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi xem xét, đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận nội D kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Xét nội D kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh trong nhân dân, xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó bản sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với mức hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 06 ngày nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân

thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện H xác nhận bị cáo hiện nay đang theo học lớp 12 tại trung tâm; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội nên cần xem xét tạo điều kiện cho bị cáo cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình mà không phải cách ly khỏi đời sống xã hội cũng đủ nghiêm.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận nội D kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền